TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/ HS-ST
Ngày 17 - 5 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông La Văn Viên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Thế Hạp và bà Nông Diệu Huế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 33/2023/TLST - HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Ngô Văn Đ**; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 18 tháng 8 năm 1993 tại thành phố C, tỉnh Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 19, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Ngô Văn T (đã chết) con bà Đàm Thị V, sinh năm 1957; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1995; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017;

Tiền án: không;

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 29/11/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 108/2022/QĐ-TA. Ngô Văn Đ đang trong quá trình thi hành quyết định trên thì ngày 22/02/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T bắt tạm giam.

Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng từ ngày 22/02/2023. *Có mặt.*

- Bị hại:

Bế Thị C, sinh năm 1973, địa chỉ: xóm Đ, xã C, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

Hoàng Văn H, sinh năm 1973, địa chỉ: xóm Đ, xã C, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

- Người làm chứng:

1. Hoàng Văn T, sinh năm 1983, địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

2. Đỗ Hữu D, sinh năm 1978; địa chỉ: xóm T, thị trấn T, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

3. Nông Thị P, sinh năm 1964; địa chỉ: xóm B, xã Q, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

4. Đàm Thị N, sinh năm 1991; địa chỉ: xóm B, xã Q, huyện T, Cao Bằng. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 31/12/2022, bà Bế Thị C, sinh năm 1973, trú tại xóm Đ, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng làm đơn trình báo đến Công an thị trấn T về việc: Sáng ngày 31/12/2022, gia đình bà bị mất trộm 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen-bạc, biển kiểm soát 20R1-0244 tại tổ dân phố 1, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Quá trình điều tra xác định được: Ngô Văn Đ, sinh năm 1993, trú tại Tổ 19, phương S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng là người nghiện ma túy. Ngày 29/12/2022, Đ đến làm thuê tại xóm B, xã Q, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khoảng 03 giờ sáng ngày 31/12/2022, Đ đi bộ từ xóm B đến thị trấn T tìm bạn nghiện mua ma túy về sử dụng nhưng không thấy ai. Đến khoảng 06 giờ, Đ ngồi trước cửa hiệu thuốc H, thuộc tổ dân phố 1, thị trấn T. Ngồi tại đây được 30 phút thì một số người dân đi xe mô tô chở quả ra bày bán ngay trước chỗ Đ ngồi. Đ thấy 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen –bạc của một trong những người bán quả đang cắm chìa khóa ở ổ nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Quan sát xung quanh không ai để ý, Đ dắt xe đi một đoạn, lên xe nổ máy, điều khiển xe đến điểm thu mua phế liệu thuộc xóm T và tổ dân phố 1, thị trấn T để bán nhưng không bán được. Đ tiếp tục điều khiển xe ra đằng sau chợ, lấy đá đập vỡ phần nhựa mặt nạ phía trước và nắp đèn hậu của xe. Mục đích làm cho xe nhìn cũ, hỏng để dễ bán. Sau đó, Đ quay lại điểm thu mua phế liệu tại tổ dân phố 1, thị trấn Trà Lĩnh hỏi bán lần nữa và rao bán cho một người đi đường không quen biết nhưng vẫn không bán được. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe đến đoạn đường thuộc xóm V, thị trấn T thì bị Công an thị trấn T phát hiện, đưa về trụ sở làm việc.

Ngày 12/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh ban hành văn bản yêu cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản số 03 ngày 18/01/2023 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện T kết luận: xe máy Honda Wave màu đen-bạc, biển kiểm soát 20R1-0244, tại thời điểm định giá ngày 31/12/2022 có giá 3.166.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc; biên bản xác định hiện trường; lời khai của bị hại; lời khai của những người làm chứng và vật chứng của vụ án.

Vật chứng vụ án: 01 xe mô tô biển kiểm soát 20R1-0244, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen-bạc; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 000263 mang tên Đào Thị T, sinh

năm 1963, biển kiểm soát 20R1-0244. Quá trình điều tra đã xác định rõ chủ sở hữu và việc trả lại vật chứng trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 20/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại cho gia đình bị hại Bế Thị C và Hoàng Văn H là đúng quy định của pháp luật.

Tại Cơ quan điều tra: Bà Bế Thị C và ông Hoàng Văn H trình bày: Sáng ngày 31/12/2022 ông H đi xe mô tô biển kiểm soát 20R1-0244 nhãn hiệu Honda Wave màu đen-bạc chở quýt đi bán và để xe trước cửa quầy thuốc của bà Kết đến khoảng 06 giờ 30 phút thì phát hiện bị mất trộm xe mô tô. Sau đó, gia đình đến trình báo Công an thị trấn Trà L về việc mất xe. Hiện nay gia đình đã nhận lại được xe, không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì đối với bị cáo. Đề nghị xử lý đối tượng theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSTK ngày 21 tháng 4 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo Ngô Văn Đ ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mục đích trộm cắp tài sản là để có tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

* Về trách nhiệm hình sự:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38. Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đường, mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

* Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

*Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu không xem xét.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm:

Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn Đ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được.

Do vậy, hành vi của bị cáo Ngô Văn Đ đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

*"**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Ngoài hành vi trộm cắp tài sản trên, ngày 18/11/2022, Ngô Văn Đ còn thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Tổ 19, phường S, thành phố C, tỉnh Cao bằng. Hiện vụ án đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C khởi tố, điều tra.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự, Ngày 29/11/2022, bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng theo quyết định số 108/2022/QĐ-TA. Ngô Văn Đ đang trong quá trình thi hành quyết định trên thì ngày 22/02/2023, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh bắt tạm giam. Nên bị cáo là người có nhân thân xấu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, khi quyết định hình phạt được áp dụng tình tiết giảm nhẹ *"người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Tình tiết tăng nặng: không có.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo Ngô Văn Đ phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị

cáo làm nghề lao động tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận được tài sản không yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Văn Đ 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/02/2023.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Ngô Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại Bế Thị C, Hoàng Văn H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu HS vụ án; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

La Văn Viên